

VẬN DỤNG TRIẾT LÝ “DĨ BẤT BIẾN, ỨNG VẠN BIẾN” CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG GIẢNG DẠY CHỦ NGHĨA MÁC – LÊNIN Ở CÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ HIỆN NAY

Phạm Thị Thương
Trường Chính trị tỉnh Ninh Bình

Tóm tắt: Bài viết khái quát những nét chính về tư tưởng triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trên cơ sở đó trình bày một số vấn đề đặt ra trong việc vận dụng triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” đối với công tác giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin ở các trường Chính trị hiện nay.

Từ khóa: Vận dụng triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”, Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong giảng dạy chủ nghĩa Mác – Lênin, trường chính trị.

APPLYING PRESIDENT HO CHI MINH’S PHILOSOPHY OF “MAINTAINING CONSTANCY WHILE ADAPTING TO CHANGE” IN TEACHING MARXISM- LENINISM IN CURRENT POLITICAL SCHOOLS

Abstract: This article outlines the main features of President Ho Chi Minh’s philosophical thought, “Maintain the unchanging while adapting to the ever-changing,” and on that basis, presents some issues arising from the application of this philosophy to the teaching of Marxism-Leninism in current political schools.

Keywords: Applying the philosophy of “Maintaining constancy while adapting to change,” President Ho Chi Minh, in teaching Marxism-Leninism, political schools.

Nhận bài: 18/04/2026

Phản biện: 17/05/2026

Duyệt đăng: 21/05/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có chức năng, nhiệm vụ trọng tâm là tổ chức đào tạo chương trình Trung cấp lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ các cấp thuộc hệ thống chính trị của tỉnh. Trong những năm qua, chất lượng và hiệu quả giảng dạy, các môn lý luận chính trị nói chung, chủ nghĩa Mác - Lênin nói riêng đạt được những kết quả quan trọng. “Nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về ý nghĩa, vai trò và các giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh được nâng lên. Đội ngũ cán bộ đảng viên có bước phát triển về nhận thức, trình độ, bản lĩnh chính trị và năng lực tư duy. Công tác học tập và tổng kết thực tiễn, nghiên cứu, vận dụng và phát triển lý luận đã và đang giải quyết nhiều vấn đề thực tiễn đặt ra. Song nhìn chung, chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa cao. Tri thức kinh điển chưa được coi trọng đúng mức; Một số quan điểm, học thuyết của các nhà kinh điển chậm được nghiên cứu, nhận thức một cách đầy đủ và chậm được bổ sung, phát triển để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Chưa kịp thời phát hiện, nghiên cứu thấu đáo về những vấn đề mới giữa lý luận và thực tiễn trong nước và thế giới. Tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị,

đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến tự chuyển hoá chưa được đẩy lùi”. Đặc biệt, vẫn còn một số cán bộ, đảng viên lười học lý luận chính trị, học với tâm thế “đôi phó”, cho xong, dẫn đến nắm không sâu, hiểu không đúng, vận dụng chưa nhiều vào thực tiễn công tác.

Thực trạng đó đã và đang đặt ra cho công tác giảng dạy lý luận chính trị nói chung và công tác giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin nói riêng ở các trường chính trị những thách thức mới. Nó đòi hỏi, trong quá trình giảng dạy, giảng viên phải kiên định với những nguyên tắc mang tính cơ bản, nền tảng của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời phải đa dạng, sáng tạo trong các hình thức, phương pháp giảng dạy, tạo sự cuốn hút đối với người học, bảo đảm hiệu quả cao về mặt định hướng tư tưởng, nhận thức và hành động đúng đắn cho mọi đối tượng người học và phù hợp với sự vận động phát triển của thực tiễn. Trong phạm vi bài viết, tác giả khái quát những nét chính tư tưởng triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của chủ tịch Hồ Chí Minh, trên cơ sở đó trình bày một số vấn đề đặt ra trong việc vận dụng triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” đối với công tác giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin ở các trường chính trị hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh được mọi người biết đến lần đầu tiên là ngày 31-5-1946, khi Bác trao đổi với cụ Huỳnh Thúc Kháng (cụ Huỳnh). Trước lúc Bác Hồ sang Pháp với tư cách là thượng khách của Chính phủ Pháp, Bác Hồ đã dặn cụ Huỳnh: Tôi vì nhiệm vụ quốc dân giao phó phải đi xa ít lâu, ở nhà trăm sự khó khăn nhờ cậy ở Cụ cùng anh em giải quyết cho, mong Cụ “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”. Câu nói tưởng chừng đơn giản ấy của Người trên thực tế lại là kết tinh từ hàng nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước của cha ông ta. Vậy “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” là gì?

Cụm từ này xuất phát từ tiếng Hán, là một vế của câu đối hoàn chỉnh, với vế thứ hai là: “Dĩ chúng tâm, vi kỷ tâm” - lấy tình cảm, ý chí của quần chúng làm tình cảm, ý chí của mình. Triết lý “Dĩ bất biến ứng vạn biến” có nghĩa là lấy cái bất biến (cái không thay đổi) ứng phó với cái vạn biến (cái thay đổi); ứng phó với cái vạn biến nhưng không xa rời, vứt bỏ, đánh mất cái bất biến; tuyệt đối không thể đem cái bất biến ấy ra mua bán, đổi chác. Hoàn cảnh luôn thay đổi, cuộc sống cũng như sự nghiệp cách mạng luôn thay đổi, phát triển, bởi vậy, sách lược trong từng lĩnh vực cụ thể cũng phải mềm dẻo, uyển chuyển, thay đổi (cái vạn biến). Nhưng dù có mềm dẻo, uyển chuyển, thay đổi như thế nào đi chăng nữa cũng không được quên mục đích cuối cùng (cái bất biến), bởi nếu không sẽ dễ bị lạc vào cái mê cung, rừng rậm của vạn biến, cái vụn vặt mà không biết đường ra.

Hồ Chí Minh đã vận dụng triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” rất đặc sắc và uyên thâm. Tuy triết lý này không được Người trình bày, giảng giải cụ thể nhưng xuyên suốt quá trình hoạt động cách mạng của mình Hồ Chí Minh đã vận dụng nó một cách sáng tạo từ những năm bôn ba tìm đường cứu nước đến suốt quá trình lãnh đạo nhân dân làm cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như khi Người ở cương vị là Chủ tịch nước, qua đó góp phần đưa sự nghiệp cách mạng nước ta đi đến thắng lợi.

2.2. Vận dụng triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của chủ tịch Hồ Chí Minh vào giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin ở các trường chính trị hiện nay

- “Tính bất biến” trong giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin

Trong quá trình giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin, giảng viên cần quán triệt, nắm vững và vận dụng một cách trung thành, sáng tạo một số vấn đề mang tính nguyên tắc (bất biến) sau:

Thứ nhất, những nội dung chủ yếu của chủ nghĩa Mác - Lênin

Vượt lên trên mọi giới hạn về không gian và thời gian, những nguyên lý, khái niệm, phạm trù, quy luật và phương pháp luận cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin tiếp tục là “chìa khóa” giải đáp những vấn đề tư tưởng, soi sáng những nhiệm vụ lịch sử chín muồi của nhân loại, đó là giải phóng con người khỏi mọi hình thức áp bức, bóc lột, mọi sự tha hóa. Chủ nghĩa Mác - Lênin có giá trị bền vững và tính thời đại bởi bản thân nó là một học thuyết phát triển và nhân văn, luôn hướng tới sự tiến bộ của xã hội.

Chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống lý luận hoàn chỉnh gồm ba bộ phận: Triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử; Kinh tế chính trị học và Chủ nghĩa xã hội khoa học. Đối với Triết học, chúng ta cần nắm chắc và phản ánh chính xác những nguyên lý, quy luật chung nhất chi phối sự vận động, phát triển của tự nhiên, xã hội và tư duy. Giúp người học hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng trong nhận thức và cải tạo thế giới. Về Kinh tế chính trị Mác - Lênin, người dạy cần nắm chắc các quan hệ sản xuất, bản chất của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, quy luật phát triển của quan hệ sản xuất mới, tiến tới xã hội không còn giai cấp, không còn áp bức, bóc lột. Còn về Chủ nghĩa xã hội khoa học, giảng viên cần nắm chắc những quy luật làm chuyển biến từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng lãnh đạo, tiến hành xây dựng xã hội đó. Đó có thể coi là những cái bất biến trong nội dung giảng dạy.

Thứ hai, giữ vững tính khoa học và tính cách mạng trong giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin

Chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống các quan điểm lý luận và phương pháp khoa học được kết tinh và là đỉnh cao thành tựu trí tuệ của loài người, của tinh hoa văn hoá mà nhân loại đã sáng tạo ra. Mác - Ăngghen cũng như Lênin đã kế thừa có chọn lọc những thành tựu khoa học, những giá trị tư tưởng và văn hoá, những tiền đề kinh tế, chính trị xã hội mà nhân loại đã đạt được, bằng thiên tài của trí tuệ cộng với sự lao động nghiêm túc, vượt qua mọi trở ngại, khó khăn, những cảm dỗ của vật chất và vòng cương hà khắc của chế độ

chính trị đương thời, các ông đã để lại cho nhân loại một di sản vô cùng quý báu, một cơ sở lý luận khoa học để giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người.

Bản chất khoa học và cách mạng của Chủ nghĩa Mác-Lênin thể hiện ở những nội dung sau:

Một là, chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết duy nhất từ trước tới nay đặt ra mục tiêu, chỉ rõ con đường giải phóng triệt để giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên thế giới thoát khỏi tình trạng bị nô dịch và bóc lột, thoát khỏi đói nghèo và tha hoá về nhiều mặt. Đồng thời học thuyết đó chỉ ra lực lượng cách mạng thực hiện sự nghiệp giải phóng và phát triển xã hội là giai cấp công nhân và nhân dân lao động, đem lại niềm tin vào khả năng và sức mạnh của chính mình.

Hai là, học thuyết đó cũng chỉ ra quy luật của sự giải phóng và phát triển xã hội. Đó là quy luật về mối quan hệ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, về sự chuyển biến từ hình thái kinh tế xã hội này sang hình thái kinh tế xã hội khác không phải diễn ra một cách tự phát mà phải thông qua cuộc đấu tranh giai cấp gay go, quyết liệt. Từ đó, Mác - Ăngghen và Lênin đã trực tiếp nghiên cứu sự vận động của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, tìm ra quy luật về sự diệt vong của chủ nghĩa tư bản, cũng như sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội như một tất yếu thông qua cuộc cách mạng xã hội.

Ba là, đó là học thuyết mở, không cứng nhắc, bất biến mà đòi hỏi luôn được bổ sung, tự đổi mới, tự phát triển trong dòng chảy, phát triển trí tuệ của nhân loại. Mác - Ăngghen cũng như Lênin đã nhiều lần khẳng định học thuyết của các ông không phải là cái đã xong xuôi, bất biến, không phải là giáo điều mà chỉ là kim chỉ nam cho hành động. Nó gắn liền với sự phát triển của phong trào cách mạng, với thực tiễn vận động của lịch sử, hay nói cách khác học thuyết đó chỉ đưa ra cơ sở và phương pháp luận cho suy nghĩ và hành động. Đó hoàn toàn xa lạ với chủ nghĩa giáo điều xơ cứng.

Thứ ba, giữ vững tính Đảng, tính chiến đấu trong giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin

Trong công tác chuẩn bị và biên soạn bài giảng, người giảng viên trước hết phải tuân thủ nguyên tắc tính Đảng, tính chiến đấu. Tính Đảng, tính chiến đấu trong giảng dạy lý luận chính trị là một thuộc tính căn bản, đồng thời là tiêu chí đánh giá chất lượng của hoạt động này. Tính Đảng trong giảng dạy lý luận chính trị chính là lòng tin của

chính giảng viên vào hệ tư tưởng, với chế độ mà mình đang sống, tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Ngoài ra, tính Đảng còn là sự say mê, sự quyết tâm, sự sáng tạo và tinh thần hăng hái của họ trong công tác giảng dạy. Vì vậy, nâng cao tính Đảng, tính chiến đấu trong giảng dạy lý luận chính trị nói chung và giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin nói riêng là phương thức quan trọng góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác một cách có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Tại Đại hội XIII, Đảng ta đã xác định “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả; nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền, giáo dục, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”.

2.3. “Tính vận biến” trong giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin ở trường chính trị hiện nay

Trên cơ sở những nguyên tắc (bất biến) cơ bản đã xác định, để nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin trong giai đoạn hiện nay, giảng viên cần phải linh hoạt, sáng tạo trong việc vận dụng tổng hợp các hình thức, phương pháp, phương tiện có trong khả năng, nhằm đạt được hiệu quả tối đa trong từng bài giảng. Trong đó, giảng viên giảng dạy cần làm tốt những vấn đề sau:

Một là, nâng cao nhận thức, tiếp tục đổi mới tư duy trong đội ngũ giảng viên của trường

Trong điều kiện hiện nay bên cạnh những thuận lợi cơ bản cũng có nhiều vấn đề mới nảy sinh khó khăn hơn trước, đòi hỏi đội ngũ giảng viên làm công tác giảng dạy các môn khoa học chủ nghĩa Mác - Lênin phải tiếp tục nâng cao nhận thức, mà trước hết nhận thức đúng hơn, đầy đủ hơn về những giá trị bền vững cũng như tính khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại ngày nay.

Mặt khác, giảng viên cần phải nhận thức lại một cách đầy đủ, sâu sắc về vai trò, nhiệm vụ giảng dạy, truyền bá lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin. Giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin không đơn thuần là truyền đạt hệ thống tri thức khoa học và cách mạng đến với người học mà quan trọng hơn đó là hình thành ở người học niềm tin vào hệ thống tri thức đó. Tạo sự cuốn hút, thích thú của người học đối với việc học tập các môn lý luận Mác - Lênin. Biết vận dụng hệ thống tri thức đó

vào thực tiễn theo từng cương vị chức trách. Tạo sức đề kháng, khả năng miễn dịch cao trước mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Ngoài ra, cần tiếp tục đổi mới tư duy trong việc nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, qua đó tiếp tục làm sáng tỏ, làm giàu thêm và khẳng định bản chất khoa học và cách mạng vốn có của chủ nghĩa Mác - Lênin trong điều kiện thực tiễn mới.

Hai là, tiếp tục đổi mới phương thức triển khai, phương pháp tiếp cận nghiên cứu và giảng dạy

Vấn đề quan trọng của giải pháp này là phải chất lọc những giá trị cơ bản nhất để giảng dạy, giúp cho cán bộ, đảng viên nắm đầy đủ hơn về thế giới quan khoa học duy vật biện chứng, phương pháp luận khoa học biện chứng duy vật, nhân sinh quan cách mạng cộng sản. Trên cơ sở đó, mỗi cán bộ, đảng viên tự rèn luyện, phát triển và hoàn thiện nhân cách cá nhân, nhằm thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Việc đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và học tập là yêu cầu hết sức quan trọng, quyết định trực tiếp đến việc nâng cao chất lượng giảng dạy, truyền bá lí luận chủ nghĩa Mác - Lênin. Yêu cầu này đặt ra trong đổi mới phương pháp giảng dạy lí luận phải theo hướng lấy người học làm trung tâm, sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, tăng cường trao đổi, thảo luận; ứng dụng các phương tiện kỹ thuật tiên tiến trong việc thiết kế bài giảng, công nghệ thông tin nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy; tạo sự hứng thú, tính chủ động, sáng tạo của học viên. Muốn làm được điều đó, theo tôi, cần tìm hiểu và nắm được đối tượng học viên của lớp học để lựa chọn nội dung, phương pháp phù hợp; nghiên cứu, tìm hiểu thêm về công việc, những thông tin liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, của ngành hoặc địa phương - nơi học viên đang công tác. Trên cơ sở đó, giảng viên chủ động có kế hoạch cho từng bài giảng, tiết giảng sẽ sử dụng những phương pháp nào, thiết bị gì cho phù hợp thì sẽ đạt được hiệu quả cao.

Ba là, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên

**** Đối với giảng viên***

Là người trực tiếp tham gia vào quá trình giảng dạy, giảng viên là lực lượng quyết định hiệu quả, chất lượng giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin. Đây là lực lượng không chỉ hướng dẫn, định hướng, mà còn có ảnh hưởng trực tiếp đối với sự phát triển nhân cách, niềm tin, lý tưởng đối với người học. Muốn thực hiện tốt sứ mệnh của mình, giảng

viên phải thực sự là người tâm huyết với nghề nghiệp, không ngừng tự học tập, nghiên cứu và nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị và tích cực nghiên cứu, thay đổi phương pháp giảng dạy. Mặt khác, đặc điểm của nghề dạy học, không chỉ có dạy kiến thức, mà còn có yếu tố dạy người. Cho nên, giảng viên không chỉ là người học rộng biết nhiều mà còn phải là người có phẩm chất đạo đức tốt. Chính nhân cách, đạo đức của người giảng viên có ảnh hưởng trực tiếp với học viên, do đó người giảng viên phải tự tu dưỡng, tự sửa chữa tư tưởng của chính mình theo yêu cầu của thời đại để có thể hoàn thành sứ mệnh thiêng liêng đó.

**** Đối với khoa chuyên môn***

Lãnh đạo Khoa phải kiên quyết chỉ đạo, quán triệt các giảng viên thực hiện tốt hoạt động giảng dạy; giảng viên phải luôn bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị, phương hướng, mục tiêu khung chương trình của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh để thực hiện trong giảng dạy với tinh thần chủ động, sáng tạo nhưng không làm trái quan điểm, nguyên tắc của Giám đốc Học viện đã phê duyệt.

Khoa thường xuyên tổ chức dự giờ các giảng viên để đánh giá, rút kinh nghiệm. Từ đó kịp thời điều chỉnh về nội dung và phương pháp giảng dạy cho các giảng viên.

**** Đối với nhà trường***

Thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và cập nhật kiến thức cho đội ngũ giảng viên theo các lĩnh vực chuyên môn, tạo môi trường, điều kiện và động lực thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên.

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất ở các lớp học, mua sắm các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho việc ứng dụng các phương pháp giảng dạy mới của giảng viên để góp phần nâng cao chất lượng giờ giảng.

Bốn là, quán triệt và thực hiện có hiệu quả mối quan hệ giữa lí luận và thực tiễn

Chủ nghĩa Mác - Lênin là học phần có tính khái quát, trừu tượng cao, khô khan và khó hiểu. Do đó, trong quá trình giảng dạy, nếu giảng viên không quán triệt quan điểm thực tiễn, không gắn lí luận với thực tiễn sinh động, bài giảng tất yếu sẽ thiếu đi hơi thở của cuộc sống. Vì vậy, để tăng cường tính thực tiễn trong giảng dạy các môn lý luận chính trị, giảng viên cần nắm bắt, am hiểu sâu sắc các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội sâu rộng và biết cách sử dụng yếu tố thực tiễn

cần thiết, sát và đúng với thực tế để đưa vào nội dung bài giảng một cách phù hợp, làm cho bài giảng sinh động, dễ tiếp cận. Mặt khác, mỗi giảng viên cần tích cực tham gia nghiên cứu khoa học để có điều kiện tiếp xúc với các kết quả đạt được trong thực tế, khái quát thành những bài học, bổ sung kiến thức mới cho công tác giảng dạy lý luận chính trị và tham gia các chương trình khảo sát, tìm hiểu thực tế tại các địa phương, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức quần chúng, doanh nghiệp, gặp gỡ trao đổi với cán bộ, đảng viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân. Ngoài ra, mỗi giảng viên cần chủ động khai thác thông tin chính thống trên các phương tiện thông tin đại chúng, để cập nhật tri thức cũng như diễn biến thời sự trong nước và thế giới, qua đó có thực tiễn đa chiều, rộng lớn, được nhìn nhận, phân tích ở nhiều góc cạnh khác nhau.

III. KẾT LUẬN

Hiện nay, cùng với sự bùng nổ của mạng xã hội toàn cầu và những vấn đề nảy sinh từ mặt trái của nền kinh tế thị trường; các lực lượng

thù địch tăng cường nhiều phương thức, thủ đoạn mới để chống phá Đảng, Nhà nước. Chúng tập trung rêu rao các quan điểm sai trái và các luận điệu xuyên tạc, hòng phá hoại nền tảng tư tưởng, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; làm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân ta mất phương hướng về chính trị, tư tưởng, để chúng dễ dàng thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ta. Đáng chú ý, chúng cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh đã lỗi thời, lạc hậu, không phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Trước những thủ đoạn, âm mưu của các thế lực thù địch thì việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch có ý nghĩa vô cùng quan trọng, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trong đó là vai trò quan trọng của các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 9/2/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1*, tr.181, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2018), Nghị quyết số 35-NQ/TW về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hà Nội.
- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2021), Chương trình Trung cấp lý luận chính trị, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 3*, tr.1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 4*, tr.280, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.